

PHẠM NGỌC ANH (chủ biên). **Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa Đảng**. H.: Chính trị quốc gia, 2010, 227tr., Vb 48352.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, trong đó tư tưởng văn hóa Đảng mà cụ thể hơn là những yêu cầu và nội dung của văn hóa Đảng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên trong nhiều tác phẩm của mình. Vấn đề văn hóa nói chung, văn hóa Đảng nói riêng vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy mọi quá trình biến đổi lịch sử – xã hội. Nó đang là mối quan tâm của nhiều quốc gia, dân tộc và các đảng chính trị hiện nay trên thế giới.

Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta. Người đã hình thành nên một hệ thống quan điểm về vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng, về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nhất là khi Đảng trở thành Đảng cầm quyền. Các quan điểm này kết tinh lại thành các giá trị mang tầm vóc văn hóa. Sách gồm hai chương, làm rõ *văn hóa Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa Đảng* (chương I); và *thực trạng văn hóa Đảng ở nước ta hiện nay và trình bày phương hướng, quan điểm, nội dung, giải pháp nhằm xây dựng và phát triển văn hóa Đảng ở nước ta hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh* (chương II).

HÀ CHI

MẠCH QUANG THẮNG (chủ biên). **Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**. H.: Lao động, 2010, 371tr., Vb 48378.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam không phải được hình thành ngay một lúc mà có quá trình vận động và phát triển của nó, trong đó có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa nhận thức lý luận với hoạt động thực tiễn phong phú, rộng lớn. Về cơ bản, các nhà nghiên cứu chia quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam thành hai thời kỳ lớn: thời kỳ trước năm 1954 và thời kỳ từ năm 1954 đến năm 1969.

Nội dung cuốn sách khái quát một cách có hệ thống những nội dung cơ bản, giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam. Bên cạnh đó, các tác giả còn tập trung làm rõ quan niệm của Người về tính tất yếu khách quan, bản chất, đặc trưng, mục tiêu, động lực phát triển của CNXH; quan niệm về những đặc điểm, phương thức quá độ lên CNXH... Từ đó khẳng định những sáng tạo trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về CNXH.

Trên cơ sở nghiên cứu quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam nhận thức và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam, các tác giả đưa ra những cơ sở lý luận - thực tiễn và một số kiến nghị vận dụng trong điều kiện đất nước hiện nay.

HOÀI PHÚC

PHẠM VĂN DŨNG. **Định hướng phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam** (sách chuyên khảo). H.: Đại học quốc gia Hà Nội, 2010, 222 tr., Vv 10088.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập, nền kinh tế của mỗi quốc gia trở thành bộ phận không thể tách rời của nền kinh tế thế giới. Những luật lệ mới, những sân chơi mới, những đối tác và đối thủ mới... chi phối đời sống kinh tế toàn cầu. Bối cảnh mới có cho phép thực hiện định hướng XHCN? Nếu câu trả lời là có thì câu hỏi tiếp theo là chúng ta sẽ phải làm gì? làm như thế nào? 3 chương của cuốn sách sẽ giúp độc giả giải đáp được điều đó.

Chương 1 là những khái luận về kinh tế thị trường và định hướng XHCN trong phát triển nền kinh tế thị trường.

Chương 2 phân tích tình hình thực hiện định hướng XHCN trong phát triển nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay với những thành tựu đạt được và những vấn đề đặt ra.

Chương 3 phân tích bối cảnh mới tác động đến việc thực hiện định hướng XHCN, các quan điểm thực hiện, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện định hướng XHCN trong phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay.

HOÀI PHÚC

NGUYỄN MẠNH HÙNG. **Cơ chế quản lý tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp ở Việt Nam**. H.: Chính trị quốc gia, 2010, 289 tr., Vb 48386.

Tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ tài sản công của đất nước. Nhà nước là chủ sở hữu của mọi tài sản công (trong đó có tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp),

song Nhà nước không phải là người trực tiếp sử dụng mà giao cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức chính trị,... trực tiếp quản lý, sử dụng.

Trong thời gian qua, Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp. Việc quản lý, sử dụng tài sản công từng bước đi vào nền nếp, kỷ cương, kỷ luật, công khai, minh bạch, góp phần giảm đáng kể tình trạng lạm dụng tài sản công vào việc riêng. Các cơ quan nhà nước đã bước đầu kiểm soát được việc sử dụng tài sản công, hạn chế dần việc sử dụng tài sản công không đúng mục đích, sử dụng lãng phí, thất thoát. Công tác quản lý tài sản công đã được chủ động hơn trên cơ sở vẫn đảm bảo tính độc lập, phù hợp với quy trình đầu tư xây dựng mới, mua sắm sử dụng tài sản. Song bên cạnh những kết quả đạt được, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, cơ chế quản lý tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp còn nhiều yếu kém, bất cập, đồng thời có những lĩnh vực chưa được luật hóa dẫn đến thiếu môi trường pháp lý minh bạch để quản lý tài sản công một cách có hiệu quả.

Nội dung cuốn sách gồm ba chương, làm rõ *cơ sở lý luận về cơ chế quản lý tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp* (chương 1); *thực trạng cơ chế quản lý tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp ở Việt Nam từ năm 1995 đến 2009* (chương 2); qua đó đưa ra *những quan điểm, giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp trong thời gian tới ở Việt Nam* (chương 3).

HÀ CHI

NGUYỄN ĐÌNH THỐNG, NGUYỄN LINH, HỒ SĨ HÀNH. **Lịch sử nhà tù Côn Đảo (1862-1975)**. Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2010, 694 tr., Vb 48476.

Côn Đảo từ lâu đã trở thành dải đất thân thiết, thiêng liêng, nơi để chúng ta ngưỡng mộ và tưởng nhớ những chiến sĩ cách mạng anh dũng, kiên cường.

Cuốn sách sẽ đem đến cho bạn đọc bức tranh toàn cảnh qua các thời kỳ của Côn Đảo, gắn liền với cuộc đấu tranh ở Côn Đảo với phong trào cách mạng trong nước và trên thế giới. Nội dung cuốn sách như một khúc hùng ca Côn Đảo trong thiên anh hùng ca vĩ đại của dân tộc ta trong cuộc chiến chống thực dân, đế quốc, giành độc lập, tự do. Cuốn sách cũng ghi lại những gương chiến đấu oanh liệt và tình đồng chí thương yêu, đùm bọc lẫn nhau của nhiều thế hệ chiến sĩ cách mạng bị tù đày, tóm tắt những bài học kinh nghiệm lớn của Côn Đảo trong những năm tháng ấy.

Nội dung sách được trình bày trong 11 chương. Mở đầu là vài nét khái quát về địa lý và lịch sử quần đảo Côn Lôn. Các chương 1-3 là hình ảnh Nhà tù Côn Đảo qua các giai đoạn từ 1862 đến Cách mạng tháng Tám (1945). Chương 4-8, Nhà tù Côn Đảo từ sau năm 1945 đến 1963. Các chương còn lại, 9 và 10, là bước phát triển phong trào đấu tranh của các chiến sĩ Nhà tù Côn Đảo từ 1964 đến thời điểm nổi dậy giải phóng Côn Đảo.

DƯƠNG PHONG

ĐÌNH THỊ THÚY HẰNG (chủ biên). **Ngành PR tại Việt Nam**. H.: Lao động – Xã hội, 2010, 207 tr., Vb 48558.

Đất nước ta đang phát triển nền kinh tế thị trường năng động và có những nỗ lực không ngừng để hội nhập nền kinh tế thế giới. Nhu cầu về nghề

Quan hệ công chúng chuyên nghiệp (Public relations - PR) ngày càng lớn cùng với sự phát triển của nền kinh tế – xã hội Việt Nam.

Trên thực tế, nghề PR được xem là một trong những ngành nghề được ưa chuộng bởi sự mới mẻ, năng động và khả năng đem lại nguồn thu nhập cao. Tuy nhiên, cho đến nay ngành PR ở Việt Nam vẫn còn đang trong giai đoạn hình thành và phát triển, chủ yếu hoạt động tập trung ở một số mảng như tổ chức sự kiện, quan hệ báo chí, quan hệ cộng đồng hay trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Sách gồm ba phần.

Phần một đưa ra những phân tích cụ thể về nghề PR ở Việt Nam dựa trên những nghiên cứu và khảo sát thực tế.

Phần hai làm rõ sự cần thiết sử dụng PR như một công cụ truyền thông của các cơ quan nhà nước trong bối cảnh Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế.

Phần ba, trên cơ sở xem xét hoạt động truyền thông hiện nay của một số cơ quan nhà nước, đưa ra một số mô hình quản lý truyền thông cho các tổ chức, cơ quan nhà nước.

KHÁNH CHI

LÊ THỊ MAI – VŨ ĐẠT. **Xã hội học lao động**. H.: Khoa học xã hội, 2009, 250 tr., Vb 48460.

Ngày nay, xã hội học ngày càng có vai trò quan trọng, cần thiết trong nghiên cứu và thực tiễn xây dựng đất nước, đặc biệt là khi nước ta đang thực hiện CNH, HĐH. Các công trình nghiên cứu xã hội học không những góp phần nâng cao nhận thức con người, mà còn có thể đóng góp vào quá trình hoạch định đường lối xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của Đảng và Nhà nước ta.

(xem tiếp trang 51)